

Số: 99 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 15 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ  
trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết  
của ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã về việc công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 125/TTr-SXD ngày 10/01/2025.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước (Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/12/2024. Bãi bỏ Quyết định số 1899/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 3.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Xây dựng;
- CT; các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT, P.KSTTHC.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**



**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ, BÃI BỎ**  
**TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT**  
**QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT TRONG NGÀNH XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 99 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2025  
 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ CẤP TỈNH**

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.013239 000.00.00.H10	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	- Dự án nhóm A, thời gian thẩm định không quá <b>32</b> ngày, trong đó thời gian thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng không quá <b>28</b> ngày; - Dự án nhóm B, thời gian thẩm định không quá <b>24</b> ngày, trong	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước)	Theo Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

			<p>đó thời gian thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng không quá <b>20</b> ngày;</p> <p>- Dự án nhóm C, thời gian thẩm định không quá <b>16</b> ngày, trong đó thời gian thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng không quá <b>12</b> ngày.</p>			
2	1.013234 000.00.00.H10	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	<p>- Không quá <b>35</b> ngày đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I;</p> <p>- Không quá <b>25</b> ngày đối với công trình cấp II và cấp III;</p> <p>- Không quá <b>15</b></p>	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số	Theo Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023.	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành</p>

			ngày đối với công trình còn lại.	727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước)		Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
3	1.013236 000.00.00.H10	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo Tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	20 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).	150.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
4	1.013238 000.00.00.H10	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình	20 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu	150.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của

		cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, /Tượng đài, tranh hoành tráng /Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).		chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).		Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
5	1.013230 000.00.00.H10	Cấp giấy phép đi dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển /Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công	20 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình,	150.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về

		trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).		TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).		quản lý hoạt động xây dựng.
6	1.013231 000.00.00.H10	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	20 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).	20.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
7	1.013233 000.00.00.H10	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công	05 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ	20.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung

		trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).		qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP. Đông Xoài, tỉnh Bình Phước).		một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
8	1.013235 000.00.00.H10	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng/Tượng đài, tranh hoành	05 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14,	20.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành



		tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).		phường Tân Bình, TP. Đông Xoài, tỉnh Bình Phước).		Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
9	1.013237 000.00.00.H1 0	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	55 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP. Đông Xoài, tỉnh Bình Phước)	- Lệ phí: 300.000 đồng - Chi phí sát hạch: 350.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
10	1.013217 000.00.00.H1 0	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	05 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp	- Lệ phí: 150.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

				cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước)		- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây
11	1.013219 000.00.00.H1 0	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	25 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước)	- Lệ phí: 300.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây
12	1.013220 000.00.00.H10	Cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	30 ngày, kể từ ngày đơn vị tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu	Theo quy định tại Tiểu mục 21.2 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng

				chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).	Luật Phí và Lệ phí năm 2015 của Bộ Tài chính	năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây
13	1.013221 000.00.00.H10	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	- <b>05</b> ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 95 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ hoặc cấp lại chứng chỉ bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ. - <b>10</b> ngày, kể từ ngày đơn vị tiếp	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).	Theo quy định tại Tiêu mục 21.2 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015 của Bộ Tài chính.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây

			nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp khác.			
14	1.013222 000.00.00.H10	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài.	20 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước)	- 2.000.000 đồng/giấy phép (hình thức nộp trực tiếp) - 1.600.000 đồng/giấy phép (hình thức nộp trực tuyến đến hết ngày 31/12/2025)	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
15	1.013224 000.00.00.H10	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài.	20 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây	- 2.000.000 đồng/giấy phép (hình thức nộp trực tiếp) - 1.600.000 đồng/giấy phép (hình thức nộp trực tuyến đến hết ngày	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của

				dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: số 727 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước)	31/12/2025)	Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
--	--	--	--	---	-------------	--

### B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ CẤP HUYỆN

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.013239 000.00.00.H10	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	- Dự án nhóm A, thời gian thẩm định không quá <b>32</b> ngày, trong đó thời gian thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng không quá <b>28</b> ngày; - Dự án nhóm B, thời gian thẩm định không quá <b>24</b> ngày, trong đó thời gian	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tiếp tại bộ phận Một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Theo Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

			<p>thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng không quá <b>20</b> ngày;</p> <p>- Dự án nhóm C, thời gian thẩm định không quá <b>16</b> ngày, trong đó thời gian thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng không quá <b>12</b> ngày.</p>			
2	1.013234 000.00.00.H10	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	<p>- Không quá <b>35</b> ngày đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I;</p> <p>- Không quá <b>25</b> ngày đối với công trình cấp II và cấp III;</p> <p>- Không quá <b>15</b> ngày đối với</p>	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tiếp tại bộ phận Một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Theo Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023.	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây</p>

			công trình còn lại.			dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
3	1.013225 000.00.00.H10	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	Công trình: 20 ngày Nhà ở riêng lẻ: 15 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận Một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Công trình 150.000 đồng Nhà ở riêng lẻ 75.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
4	1.013229 000.00.00.H10	Cấp giấy phép xây dựng sửa	Công trình 20	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ	Công trình:	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật

		chữa, cải tạo đổi với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	ngày Nhà ở riêng lẻ 15 ngày	công; hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận Một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	150.000 đồng Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng	sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
5	1.013232 000.00.00.H10	Cấp giấy phép di dời đổi với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình Không theo	20 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Công Dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận Một	Công trình: 150.000 đồng Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;



		tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.		cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện.		- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
6	1.013226 000.00.00.H10	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng,tôn giáo/Tượng	Công trình: 20 ngày Nhà ở riêng lẻ: 15 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận Một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	20.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành

		đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.				Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
7	1.013227 000.00.00.H10	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình	05 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận Một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	20.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</li> </ul>

		không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.				
8	1.013228 000.00.00.H10	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô	05 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận Một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	20.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</li> </ul>

		thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.			
--	--	-------------------------------	--	--	--

### C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Văn bản quy định định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
<b>I</b>	<b>DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH BÃI BỎ</b>		
1	1.009972 000.00.00.H10	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
2	1.009973 000.00.00.H10	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>

3	1.009974 000.00.00.H10	Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
4	1.009975 000.00.00.H10	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
5	1.009976 000.00.00.H10	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ</li> </ul>

		công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
6	1.009977 000.00.00.H10	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
7	1.009978 000.00.00.H10	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
8	1.009979 000.00.00.H10	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng/	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản</li> </ul>

		Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	lý hoạt động xây. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
9	1.009982 000.00.00.H10	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
10	1.009983 000.00.00.H10	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
11	1.009984 000.00.00.H10	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

		chỉ mất, hư hỏng)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
12	1.009985 000.00.00.H10	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (bị ghi sai thông tin)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
13	1.009986 000.00.00.H10	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>



14	1.009987 000.00.00.H10	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân là người nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
15	1.009988 000.00.00.H10	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
16	1.009989 000.00.00.H10	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ</li> </ul>

			trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
17	1.009928 000.00.00.H10	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
18	1.009990 000.00.00.H10	Cấp cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
19	1.009991 000.00.00.H10	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> </ul>

			- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
20	1.009936 000.00.00.H10	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
21	1.011976 000.00.00.H10	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
22	1.011977 000.00.00.H10	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy

			<p>định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
<b>II DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN BÃI BÒ</b>			
1	1.009994 000.00.00.H10	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
2	1.009995 000.00.00.H10	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý</li> </ul>

		thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	nhà nước của Bộ Xây dựng
3	1.009996 000.00.00.H10	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
4	1.009997 000.00.00.H10	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây.</li> <li>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>
5	1.009998 000.00.00.H10	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản</li> </ul>

		tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	lý hoạt động xây. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
6	1.009999 000.00.00.H10	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

**\*Ghi chú:** Nội dung thủ tục hành chính cụ thể công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ Xây dựng công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh <https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn>) theo quy định.